

TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM

BỆNH VIỆN BƯU ĐIỆN

Số: 2856/BVBD-VTTBYT
V/v: gửi báo giá cung dịch vụ
sửa chữa, mua sắm linh kiện,
vật tư để thay thế cho Thiết bị y
tế tại Bệnh viện Bưu điện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bưu điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng yêu cầu kỹ thuật, giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung ứng Dịch vụ sửa chữa, mua sắm linh kiện, vật tư để thay thế cho Thiết bị y tế tại Bệnh viện Bưu điện với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bưu điện

Địa chỉ: Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Lại Phú Hải

Chức vụ: Chuyên viên phòng Vật tư - TBYT

Số điện thoại: 0904555813

Địa chỉ email: vttbyt.bvbd01072013@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

Phòng Vật tư - TBYT, tầng 6, Bệnh viện Bưu điện, số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

(Gửi Bản excel và bản scan báo giá ký người đại diện pháp luật vào email: vttbyt.bvbd01072013@gmail.com)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 10 tháng 10 năm 2025 đến trước 16h30 ngày 20 tháng 10 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2025.**

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục, số lượng & yêu cầu kỹ thuật tối thiểu:

- Đối với danh mục vật tư, linh kiện để thay thế, sửa chữa cho thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): *(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)*.

- Đối với dịch vụ sửa chữa : *(Chi tiết tại Phụ lục 01.2 đính kèm)*.

2. Địa điểm thực hiện:

Bệnh viện Bưu điện

Cơ sở 1: Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

Cơ sở 2: Số 1 phố Yên Bái 2, phường Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Thời gian hoàn thành dự kiến: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực đối với vật tư, linh kiện để thay thế, sửa chữa hoặc theo thỏa thuận và thống nhất của hai bên trong thời gian hợp đồng kinh tế có hiệu lực đối với công việc bảo trì, bảo dưỡng.

4. Thanh toán: Chuyển khoản 100% giá trị hóa đơn trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao nghiệm thu, đưa vào sử dụng và hóa đơn (hoặc theo thỏa thuận và thống nhất của hai bên).

5. Các thông tin khác (nếu có): Mẫu báo giá tại *Phụ lục 02.1 (áp dụng đối với danh mục vật tư, linh kiện để thay thế, sửa chữa)* hoặc *Phụ lục 02.2 (áp dụng đối với dịch vụ sửa chữa)* đính kèm.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Trường Giang

PHỤ LỤC 01.1:

(Kèm theo Công văn số: 2836 /BYBD-VTTBYT ngày 05 tháng 10 năm 2025 của Bệnh viện Bưu điện)

STT	Tên thiết bị/máy móc sửa chữa	Tên linh kiện (Nội dung sửa chữa)	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị sử dụng thiết bị/máy móc
1	Hệ thống máy Nha khoa đồng bộ .Hãng sx: A-dec	Công tắc giải tay khoan	Cái	1	Tương thích với Hệ thống máy Nha khoa đồng bộ. Hãng sx: A-dec	Khoa Răng hàm mặt 1
2		Công tắc giải ống hút dịch	Cái	2		
3		Bóng đèn Halogen	Cái	2		
4		Màng cao su bộ chia hơi nước	Bộ	1		
5	Ghế máy răng hoàn chỉnh 8000 Perfomer Hãng sx : A-dec	Mạch điều khiển của bồn nhỏ máy ghế răng A-dec 200 (90.1079.00)	Cái	1	Tương thích với Ghế máy răng hoàn chỉnh 8000 Perfomer Hãng sx : A-dec	Khoa Răng hàm mặt 2
6	Máy ly tâm lạnh tách tế bào chuyên dụng Hãng sx: Eppendorf, Model: 5810R	Adapter cho ống Eppendorf 5.0 mL và 15 mL, dây nhon, sử dụng với bucket vuông của rotor A-4-62	Bộ	1	Tương thích với Máy ly tâm lạnh tách tế bào chuyên dụng Hãng sx: Eppendorf, Model: 5810R	Trung tâm tế bào gốc và di truyền
7		Xe đẩy	cái	1	Inox 304 KT: D730xR650xC1190mm Mặt đợt làm bằng tấm dày 1.2mm hàng xước Có các khung đáy hộp 50x50x1.2mm Khung đỡ chính đợt hộp 15x30x1.0mm Có 04 bánh xe D125mm xoay phanh Phụ kiện có 01 tay treo màn hình mua rời	Khoa Gây mê hồi sức
8		Xe đẩy 2 tầng	cái	2	Inox 304 KT: D450xR450xC890/940mm Mặt làm bằng tấm dày 0.8mm hàng xước, dưới có tăng cứng mặt Khung làm bằng hộp 25x25x1.0mm Ngăn kéo làm bằng tấm dày 0.6-0.8mm hàng xước Thành quầy ống phi 12mm Có 04 bánh xe D125 xoay phanh	
9		Thanh đặc vuông góc	cái	8	Inox 304 KT: D610xR610mm Thanh đặc chính D16mm Thanh đặc chốt D4mm	
10		Xe đựng bình khí	cái	1	Inox 304 KT: D650xR550xC900mm Mặt làm bằng tấm dày 1.0mm hàng xước, dưới có lót gỗ MDF Tay đẩy làm bằng ống phi 25x1.0mm Thành quầy hộp 15x15mm Có 04 bánh xe D125mm, 02 xoay phanh, 02 cố định không phanh	
11		Khay để máy	cái	1	Inox 304 KT :D580xR440xC50mm Khay làm bằng tấm dày 1.0mm hàng xước Có 01 ống thoát phi 9.5mm	

STT	Tên thiết bị/máy móc sửa chữa	Tên linh kiện (Nội dung sửa chữa)	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật tối thiểu	Đơn vị sử dụng thiết bị/máy móc
12		Bánh xe cho bán có sẵn	bộ	1	Gồm 04 bánh xe chịu tải có tăng chỉnh chiều cao Có các u đỡ lắp đặt bánh xe Đã bao gồm nhân công tháo lắp xử lý tại công trình	
13		Thanh giường	cái	34	Inox 304 sơn màu ghi sáng KT: D1350mm Khung làm bằng hộp vuông 30x1.2mm Có các U kết nối	Khoa Thận-lọc máu
14		Bọc tay giường	cái	34	Inox 304 KT: D90mm, làm bằng tấm xức dày 0.6mm	Khoa Thận-lọc máu
15		Xe đẩy phòng nội soi	cái	1	Inox 304 KT: R545xS605xC1180mm Khung, cột làm bằng chữ nhật 40x80x1.0mm Cọc treo làm bằng ống phi 19x1.0mm Đốt làm bằng tấm xức dày 0.8mm, có tăng cứng Ngăn kéo làm bằng tấm xức dày 0.6mm Có 4 bánh xe để D100, 2 xoay phanh, 2 xoay không phanh	Khoa Nội soi-thăm dò chức năng
16		Giá treo thiết bị	cái	3	Inox 304 KT: Theo mẫu Toàn bộ làm bằng tấm dày 2.0mm Có tay đỡ và các móc, u treo đồ	Khoa Gây mê - Hồi sức cấp cứu
17	Hệ thống khí oxy, khí hút âm	Ố khí đầu ra chuẩn BS, Khí VAC	Bộ	5	Dạng lắp đặt: Ống dẫn nối gắn trên tường Đầu ra: Chuẩn BS	Khoa Nội 1
18	Hệ thống khí oxy, khí hút âm	Ố khí đầu ra chuẩn BS, Khí OXY	Bộ	5	Dạng lắp đặt: Ống dẫn nối gắn trên tường Đầu ra: Chuẩn BS	Khoa Tai mũi họng

PHỤ LỤC 01.2:

(Kèm theo Công văn số: 2856/BVBD-VTTBYT ngày 19 tháng 10 năm 2025 của Bệnh viện Bưu điện)

13	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn vị sử dụng thiết bị/máy móc
1	Dịch vụ hiệu chuẩn, sửa chữa, thay thế linh kiện/ phụ kiện cho Hệ thống nhân gen thời gian thực Model : 7500 Fast	Dịch vụ sửa chữa máy Real-time PCR 7500 Fast bao gồm: 1. Hiệu chuẩn máy Nội dung thực hiện công việc: - Kiểm tra điều kiện vận hành máy (nhiệt độ, độ ẩm, nguồn cấp áp) - Kiểm tra, ghi nhận số giờ đã sử dụng của đèn, thay thế (nếu cần thiết, vật tư do bên sử dụng dịch vụ cung cấp) - Hiệu chuẩn quang học (Background, ROI, Optical Dye) 2. Kiểm tra, sửa chữa Giá đỡ bóng đèn và Bóng đèn (bóng đèn halogen dùng cho máy 7500; điện áp 12V; công suất 12W), thay thế (nếu có)	1	Lần	Trung tâm Tế bào gốc và di truyền
2	Dịch vụ sửa chữa đầu dò cho máy siêu âm màu Model : Volusion P6	1. Sửa chữa đầu dò Convex Model: 4C-RS - Sửa chữa chấn từ đầu dò, bảo dưỡng đầu dò - Bảo dưỡng main nhận tín hiệu hình ảnh đầu dò 2. Sửa chữa đầu dò Linear Model: 12L-RS - Sửa chữa chấn từ đầu dò, bảo dưỡng đầu dò - Bảo dưỡng main nhận tín hiệu hình ảnh đầu dò	1	Lần	Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh- Cơ sở 1
3	Dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng máy siêu âm Model: Sonoace X6 Hãng Sx: Samsung medison	Dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng máy siêu âm bao gồm: - Sửa chữa main PC - Bảo trì bảo dưỡng toàn bộ máy - Sửa chữa khối nguồn	1	Lần	Khoa Thận-lọc máu
4	Dịch vụ sửa chữa, khắc phục sự cố cho máy phân tích nước tiểu Model: Clinitek Advantus Hãng: Siemens	Dịch vụ sửa chữa, khắc phục sự cố cho máy phân tích nước tiểu gồm: - Giá đỡ tấm hiệu chỉnh - Bảo dưỡng máy	1	Lần	Khoa Xét nghiệm 1

13	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn vị sử dụng thiết bị/máy móc
5	Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện/ phụ kiện cho Máy monitor Model : Mx 430 Hãng: Philip	Dịch vụ sửa chữa bằng mạch chính - Mạch nguồn cao áp màn hình - Mạch hạ áp 5v cho vi điều khiển	1	Máy	Khoa Thận-lọc máu
6	Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện/ phụ kiện cho Máy monitor Model : Mx 430 Hãng: Philip	Dịch vụ sửa chữa bằng mạch chính - Mạch nguồn cao áp màn hình - Mạch hạ áp 5v cho vi điều khiển	1	Máy	Khoa Ngoại Tiết niệu
8	Dịch vụ sửa chữa, thay thế linh kiện/ phụ kiện cho Máy bơm CO2	Dịch vụ sửa chữa máy bơm CO2 - Cắm biến lưu lượng khí - Cắm biến áp lực khí - Mạch điều khiển đóng mở van	1	Máy	Khoa Gây mê-hồi sức cấp cứu
9	Dịch vụ sửa bộ xử lý hình ảnh nội soi KARL STORZ IMAGE 1 H3-LINK TC300/Đức	Dịch vụ sửa bộ xử lý hình ảnh nội soi bao gồm: - Sửa chữa khối module nguồn	1	Máy	Khoa Gây mê hồi sức

PHỤ LỤC 02.1:

MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số:

/BVBD-VTTBYT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện Bưu điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bưu điện, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho linh kiện (Nội dung sửa chữa) và dịch vụ liên quan (nếu có)

STT	Tên thiết bị/máy móc sửa chữa	Tên linh kiện (Nội dung sửa chữa) (2-1)	Tên linh kiện theo cách gọi của đơn vị báo giá (2-2)	ĐVT của đơn vị báo giá (3-2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model (4)	Hãng sản xuất(5)	Mã HS(6)	Năm sản xuất(7)	Xuất xứ(8)	Số lượng(9)	Đơn giá bao gồm Thuế, phí, lệ phí (10) (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(11) (VND)	Thành tiền (VND) = (9)*(10)	Mô tả kỹ thuật(13)
1														
2														
3														
4														

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 360 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm.... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đăng trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng.... năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹⁴⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú (14).

(2-1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi tên hàng hóa theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá.

(2-2) Hãng sản xuất, n

hà cung cấp ghi tên hàng hóa theo cách gọi của đơn vị báo giá/theo công bố của hãng sản xuất.

(3-1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi ĐVT hàng hóa theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá

(3-2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi ĐVT theo quy ước của đơn vị báo giá/theo công bố của hãng sản xuất

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể ký hiệu, mã hiệu, model của hàng hóa tương ứng với hàng hóa ghi tại cột (2-2) phù hợp với đơn vị báo giá/theo công bố của hãng sản xuất.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể hã sản xuất của hàng hóa tương ứng với hàng hóa ghi tại cột (2-2) phù hợp với đơn vị báo giá/theo công bố của hãng sản xuất.

(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hóa.

(7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hóa.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) tương ứng với từng hàng hóa.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa hoặc toàn bộ hàng hóa. Đối với các hàng hóa nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.

(12) Cách tính: $(12) = (9) * (10)$. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(13) Hãng sản xuất, nhà cung cấp mô tả chi tiết kỹ thuật của hàng hóa và gửi kèm theo đầy đủ các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa

(14) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PHỤ LỤC 02.2:
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: /BVBD-VTTBYT ngày tháng năm 2025 của Bệnh viện Bưu điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Bưu điện

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bưu điện, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa

STT	Tên thiết bị/máy móc/dịch vụ sửa chữa (2-1)	Tên thiết bị/máy móc/dịch vụ sửa chữa theo cách gọi của đơn vị báo giá (2-2)	ĐVT (3-1)	ĐVT của đơn vị báo giá (nếu có) (3-2)	Số lượng ⁽⁴⁾	Đơn giá bao gồm Thuế, phí, lệ phí ⁽⁵⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽⁶⁾ (VND)	Thành tiền ⁽⁷⁾ (VND) = (4)*(5)	Mô tả chi tiết dịch vụ ⁽⁸⁾
1									
2									
3									
4									

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 360 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại **khóa 4 Mục I** - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng.... năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽⁹⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú (9).

(2-1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi tên thiết bị/máy móc/dịch vụ sửa chữa theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá.

(2-2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi tên thiết bị/máy móc/dịch vụ sửa chữa theo cách gọi của đơn vị báo giá/theo công bố của hãng sản xuất.

(3-1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi ĐVT của dịch vụ sửa chữa thiết bị/máy móc theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá

(3-2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi ĐVT của dịch vụ sửa chữa thiết bị/máy móc theo quy ước của đơn vị báo giá/theo công bố của hãng sản xuất (nếu có).

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) tương ứng với từng dịch vụ.

(6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng dịch vụ hoặc toàn bộ dịch vụ. Đối với các dịch vụ có bao gồm hàng hóa nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hóa.

(7) Cách tính: $(7) = (4) * (5)$. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng dịch vụ. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng dịch vụ (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp mô tả chi tiết các công việc cụ thể của dịch vụ đáp ứng yêu cầu tối thiểu của dịch vụ tại Yêu cầu báo giá, ngoài ra, đơn vị báo giá có thể đề xuất thêm các công việc khác, tuy nhiên không làm ảnh hưởng đến giá trị của dịch vụ.

(9) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.